TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/ QĐST- DS	*Vũ Thư, ngày 02 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn xuất trình và giao nộp cho Tòa án văn bản đã thỏa thuận phân chia di sản thừa kế (giữa nguyên đơn và những người thừa kế) và có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc : "Tranh chấp chia di sản thừa kế" giữa:

- ***Nguyên đơn***: Ông **Phạm Xuân T**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Xóm y, thôn Đ, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội

- ***Bị đơn***: Ông **Phạm Văn L**, SN 19xx,

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Phạm Thị S**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số nhà x, Thôn y, xã C, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắc Lăk;

+ Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình;

+ Ông **Phạm Xuân N**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số y, đường C, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

+ Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Ông Phạm Xuân T được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tại biên lai thu số 0003392 ngày 29/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy[3]

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số…/…/TLST-……[4] ngày… tháng…năm…. về việc[5]....., giữa:

Nguyên đơn:[6]

Địa chỉ:

Bị đơn:[7]

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)[8]

Địa chỉ:

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:[9]

3. Đương sự, ……. [10] có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá

nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).